



Working Paper 2021.1.6.03  
- Vol 1, No 6

## NGHIÊN CỨU TÁC ĐỘNG CỦA VIỆC HỌC TẬP TRỰC TUYẾN ĐỐI VỚI HỌC SINH, SINH VIÊN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI TRONG BỐI CẢNH DỊCH COVID 19

Lê Thị Quỳnh<sup>1</sup>, Lưu Thị Phương, Nguyễn Thị Việt Anh

Sinh viên K59 Kinh tế đối ngoại - Viện Kinh tế và Kinh doanh quốc tế  
*Trường Đại học Ngoại Thương, Hà Nội, Việt Nam*

**Lê Minh Trâm**

Giảng viên Viện Kinh tế và Kinh doanh quốc tế  
*Trường Đại học Ngoại thương, Hà Nội, Việt Nam*

### Tóm tắt

Nghiên cứu được thực hiện nhằm mục đích đánh giá mức độ tác động của việc học trực tuyến đối với học sinh – sinh viên trên địa bàn thành phố Hà Nội trong bối cảnh Covid-19. Trên cơ sở dữ liệu sơ cấp thu được từ phương pháp điều tra khảo sát bằng bảng hỏi đối với 336 học sinh THPT và sinh viên tại Hà Nội, bằng các phương pháp phân tích định tính, đối chiếu, so sánh, thống kê, tổng hợp, nghiên cứu làm rõ những tác động tích cực và tiêu cực trên các khía cạnh về chất lượng và hiệu quả học tập, về thời gian học tập, về sức khỏe, lối sống, tâm sinh lý và vấn đề chi phí đối với học sinh, sinh viên tại Hà Nội. Từ đó, nghiên cứu đưa ra các khuyến nghị đối với nhà trường, giáo viên, phụ huynh và học sinh, sinh viên với mong muốn học tập trực tuyến không chỉ là giải pháp tình thế để khắc phục hậu quả của đại dịch Covid-19 mà còn là một hình thức học tập được áp dụng vào nền giáo dục Việt Nam hiện đại.

**Từ khóa:** Covid-19, học online, học sinh, sinh viên, học tập trực tuyến

### RESEARCH ABOUT THE IMPACT OF ONLINE LEARNING ON STUDENTS IN HANOI UNDER THE EFFECT OF COVID-19 PANDEMIC

#### Abstract:

The study aims to appreciate the impact of online learning on students in Hanoi under the effect of Covid-19 Pandemic. Based on primary data assembled from the survey conducted with 336 students in Hanoi and methods of qualitative analysis, comparison, statistics, synthesis, this research showed and analyzed both positive and negative impacts of online learning on some aspects, namely *learning quality and efficiency, study time, health, lifestyle, psychophysics and costs* for students in Hanoi. The study also provided several recommendations for schools, teachers, parents and students with the hope that online learning is not only a temporary solution

<sup>1</sup>Tác giả liên hệ, Email: lethiquynh230802@gmail.com

to face the consequences of Covid-19 pandemic, but also is a form of learning that could be applied to modern Vietnamese education.

**Keyword:** Covid-19, online learning, students.

---

## **Đặt vấn đề**

Kể từ khi dịch bệnh Covid-19 bùng nổ, không chỉ Việt Nam mà nhiều quốc gia trên thế giới đã dừng học tập trung ở hầu hết các trường tiểu học, trung học và đại học để học sinh, sinh viên thực hiện giãn cách tại nhà và áp dụng học trực tuyến cho các chương trình chính khóa trong hệ thống giáo dục các cấp. Trên thực tế, trước khi có dịch bệnh, hình thức học trực tuyến không hoàn toàn xa lạ với người dạy và người học, với những lớp học trực tuyến thuận tiện có thể kết nối mọi lúc, mọi nơi. Tuy nhiên, những khóa học trực tuyến như vậy chỉ nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học từ xa của một số đối tượng riêng biệt, xuất phát từ nhu cầu và hoàn cảnh cá nhân của mỗi người dạy hay người học chứ học tập trực tuyến chưa bao giờ trở thành hình thức học tập phổ cập, đại trà được áp dụng đối với mọi cấp học từ tiểu học, tới trung học và đại học trong hệ thống giáo dục của mỗi quốc gia. Khi đại dịch Covid-19 bùng nổ, sự tiếp xúc giữa người với người bị hạn chế một cách tối đa, học tập trực tuyến càng trở nên phổ biến và đây cũng được coi là một giải pháp hữu hiệu nhất để tiếp tục quá trình tiếp thu tri thức của nhân loại. Bởi vậy, chúng ta cần phải nghiên cứu, xem xét kỹ hình thức học này trên nhiều phương diện khác nhau để phát huy được tiềm năng của nó.

Vậy, câu hỏi đặt ra là việc học tập trực tuyến có tác động như thế nào đối với học sinh, sinh viên trên các khía cạnh về chất lượng và hiệu quả học tập, về xu hướng phân bổ thời gian, về sức khỏe, về tâm sinh lý và vấn đề chi phí? Học sinh, sinh viên cần phải làm gì để có thể tiến hành việc học tập trực tuyến một cách chủ động và hiệu quả hơn trong bối cảnh Covid-19 vẫn đang tiếp diễn và trong tương lai xa hơn? Các cấp lãnh đạo, nhà trường, giáo viên và phụ huynh học sinh cần phải làm gì để có thể tạo ra môi trường học tập trực tuyến tối ưu cho học sinh, sinh viên? Câu trả lời cho những câu hỏi nói trên sẽ lần lượt được làm rõ trong các nội dung chính của bài nghiên cứu này.

## **1. Giới thiệu chung**

### ***1.1. Tổng quan về tình hình học tập trực tuyến trước đại dịch Covid - 19***

Trên thế giới, học trực tuyến đã xuất hiện từ khá lâu, tuy nhiên phần lớn cũng mới chỉ dừng lại ở bậc đại học và sau đại học. Theo nghiên cứu của tổ chức Sloan Consortium năm 2012, 77% lãnh đạo các trường đại học ở Mỹ cho rằng học trực tuyến “ngang bằng hoặc tốt hơn” học truyền thống (Allen & Seaman, 2012). Trên thế giới, mô hình học trực tuyến có tương tác đã phát triển mạnh ở các nước phát triển có trình độ dân trí cao như: Mỹ, Canada, Australia, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc...

Tại Việt Nam, phương thức học này vẫn còn khá mới mẻ và đang đặt ra những thách thức không nhỏ đối với cả người dạy và học, do chưa được triển khai đồng đều, cơ sở hạ tầng của nhiều trường chưa thể đáp ứng tốt yêu cầu của đào tạo từ xa, cách thực hiện của mỗi trường rất khác nhau. Học trực tuyến ở Việt Nam hay trước đó được biết đến với hình thức học từ xa thường chỉ được áp dụng ở một số trường đại học trên cả nước. Trước đại dịch, ở Việt Nam mới chỉ có 17 trường đại học đang thực hiện chương trình đào tạo từ xa trình độ đại học trong tổng số 21 trường

được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2017). Số sinh viên được đào tạo theo phương thức này còn dừng ở con số hết sức khiêm tốn.

## ***1.2. Tổng quan về tình hình học tập trực tuyến từ sau khi dịch Covid – 19 bùng nổ***

Dịch Covid-19 bùng phát đã khiến các trường học ở nhiều nơi trên thế giới phải đóng cửa và chuyển sang hình thức học trực tuyến. Học trực tuyến giờ không chỉ còn là phương thức dành cho các sinh viên nữa mà đã mở rộng các đối tượng: từ học sinh phổ thông đến học sinh tiểu học, mẫu giáo.

Ngay từ khi trường hợp đầu tiên mắc chủng mới virus corona được phát hiện tại Việt Nam vào cuối tháng 1/2020, chính phủ đã lập tức đưa ra quyết định về việc tạm thời đóng cửa trường học, bắt đầu từ một số địa phương xuất hiện dịch. Ứng phó với tình hình mới, hình thức học trực tuyến đã được triển khai để duy trì việc học chương trình chính khóa tại trường học các cấp. Học trực tuyến giờ không chỉ còn là phương thức dành cho các sinh viên nữa mà đã mở rộng các đối tượng: từ học sinh phổ thông đến học sinh tiểu học, mẫu giáo. Với rất nhiều học sinh, đây là lần đầu tiên các em tiếp xúc với hình thức học từ xa này.

Theo một khảo sát trực tuyến của BEAN Survey được thực hiện vào tháng 4/2020, 56,4% trong số 218 học sinh, sinh viên được phỏng vấn chỉ biết đến và bắt đầu học trực tuyến do ảnh hưởng của dịch COVID-19. Tỷ lệ này đặc biệt cao hơn ở nhóm THPT (58,8%), Đại học & Dạy nghề (58,4%), so với nhóm sau Đại học (39,1%) (B&Company Vietnam, 2020). Cũng theo khảo sát này, chỉ có khoảng 1/3 số học sinh, sinh viên tham gia khảo sát đã từng học trực tuyến trước đó. Trong đó, 76,5% đã từng học các bài giảng thu hình (giao tiếp không đồng bộ) và 62,4% đã trải nghiệm lớp học trực tiếp với giáo viên thông qua nền tảng hỗ trợ (giao tiếp đồng bộ), để học các khóa ngoại ngữ (67,1%), kỹ năng tin học (45,9%) và kỹ năng mềm (35,3%) (B&Company Vietnam, 2020).

## **2. Cơ sở lý thuyết**

### ***2.1. Khái niệm học tập trực tuyến***

Khái niệm học trực tuyến được dùng như một thuật ngữ chỉ môi trường học tập mà trong đó, người học có thể tương tác với môi trường học tập thông qua Internet hoặc các phương tiện truyền thông điện tử khác. Theo nhà xuất bản nổi tiếng của Mỹ Petersons, khái niệm học từ xa ra đời từ thế kỷ 19 và đã có những biến đổi không ngừng theo thời gian, từ các hình thức đơn giản như trao đổi thư tín, qua radio tới thuận tiện hơn như học trên truyền hình, cho đến hiện đại như học trực tuyến trên internet như ngày nay.

### ***2.2. Tầm quan trọng của học tập trực tuyến trong bối cảnh dịch Covid – 19***

Dịch Covid-19 bùng nổ đã gây ảnh hưởng đến các hệ thống giáo dục trên toàn thế giới, dẫn đến việc đóng cửa hàng loạt các trường học và đại học. Từ sự bị động khi buộc phải đóng cửa trường học hàng loạt, hệ thống giáo dục các nước và tại Việt Nam dần lấy lại sự chủ động khi chuyển sang các hình thức học tập ứng dụng công nghệ. Việc học trực tuyến có vai trò quan trọng đối với hệ thống giáo dục của các quốc gia trên toàn thế giới trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 thể hiện ở các khía cạnh như sau:

*Một là, hoạt động giáo dục đào tạo tại các cơ sở giáo dục ở Việt Nam nói riêng và trên thế giới nói chung vẫn được duy trì nhờ có học tập trực tuyến ngay cả khi các nước buộc phải thực thi các biện pháp đóng cửa và giãn cách xã hội.*

*Hai là, học tập trực tuyến trong bối cảnh Covid-19 cũng góp phần đẩy mạnh sự đổi mới trong giáo dục. Đối với những người có quyền truy cập internet và công nghệ cần thiết, có bằng chứng cho thấy việc học trực tuyến có thể hiệu quả hơn. Với sự hiểu biết sâu sắc này và kinh nghiệm thu được trong thời kỳ khủng hoảng, các cơ sở giáo dục có thể triển khai các khả năng học tập kỹ thuật số mới để kích thích năng suất của các bài học. Những đổi mới tiềm năng bao gồm các ứng dụng, nền tảng và tài nguyên giáo dục. Tất cả nhằm mục đích giúp phụ huynh, giáo viên, nhà trường và ban giám hiệu nhà trường tạo điều kiện thuận lợi cho việc học tập, chăm sóc xã hội và tương tác của học sinh trong thời gian trường đóng cửa.*

*Ba là, quan hệ đối tác giáo dục công - tư có thể phát triển quan trọng. Thập kỷ qua cho thấy sự quan tâm ngày càng tăng của các công ty tư nhân đối với giáo dục. Học trực tuyến có thể mở đường cho sự hợp tác với quy mô lớn, xuyên ngành, xuyên quốc gia xung quanh mục tiêu giáo dục chung.*

### **3. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài được thực hiện trên cơ sở kết hợp phương pháp nghiên cứu thực nghiệm với các phương pháp nghiên cứu định tính. Trong đó, phương pháp nghiên cứu thực nghiệm được tiến hành trên cơ sở điều tra khảo sát bằng bảng hỏi với nhóm đối tượng là học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố Hà Nội nhằm mục đích cung cấp cơ sở dữ liệu sơ cấp cho việc đánh giá mức độ tác động của học tập trực tuyến về các khía cạnh chất lượng và hiệu quả học tập, về thời gian học tập, về sức khỏe tâm sinh lý và vấn đề chi phí. Khảo sát được thực hiện bằng cách đăng đường dẫn truy cập khảo sát online lên trên các diễn đàn, hội nhóm (group) dành cho học sinh, sinh viên trong khoảng thời gian từ 05/04/2021 – 05/05/2021. Kết quả nhóm tác giả thu về 352 phiếu, trong đó có 336 phiếu hợp lệ, 10 phiếu không hợp lệ vì không thuộc không gian nghiên cứu (không thuộc địa bàn thành phố Hà Nội) 6 phiếu không hợp lệ vì không thuộc đối tượng nghiên cứu (không là học sinh, sinh viên).

Bên cạnh nguồn dữ liệu sơ cấp này, với phương pháp thu thập dữ liệu tại bàn, nhóm nghiên cứu xây dựng được nguồn dữ liệu thứ cấp thông qua các nguồn thông tin từ các nghiên cứu về tác động của Covid-19 đến việc học trực tuyến và các vấn đề liên quan đã được công bố trên một số tạp chí, các số liệu thống kê từ UNESCO, các bài báo về tác động của Covid-19 tại Việt Nam và trên thế giới và các khảo sát có liên quan. Từ đó, với các phương pháp nghiên cứu định tính như so sánh, giải thích, thống kê, diễn giải, phân tích, quy nạp, tổng hợp... nhằm phân tích dữ liệu thu thập được trên các phương diện khác nhau, từ đó đưa ra cái nhìn tổng quan về vấn đề nghiên cứu.

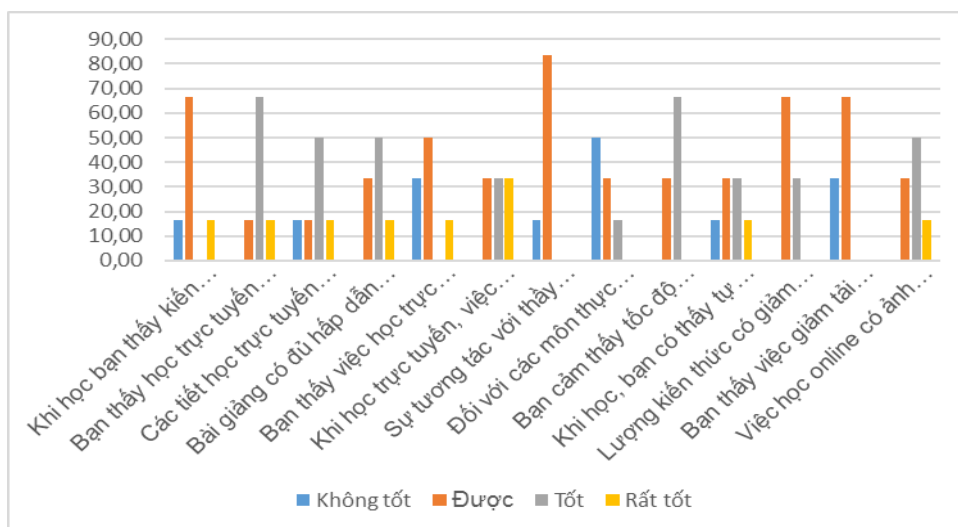
### **4. Kết quả nghiên cứu**

#### **4.1. Tác động của học tập trực tuyến đối với chất lượng và hiệu quả học tập của học sinh, sinh viên tại Hà Nội**

Theo kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu, có tới 94,74% đối tượng là học sinh THPT và sinh viên tại Hà Nội tham gia học tập trực tuyến trong bối cảnh dịch Covid-19. Việc tiếp thu kiến thức của học sinh, sinh viên khi học trực tuyến so với học truyền thống đạt tỉ lệ khá cao (với 76,6%

học sinh, sinh viên cho rằng việc tiếp thu kiến thức thông qua học tập trực tuyến là tốt và rất tốt). Bên cạnh đó, lượng kiến thức mà giáo viên truyền tải tới học sinh khá sát với chương trình học (60% học sinh, sinh viên tham gia khảo sát).

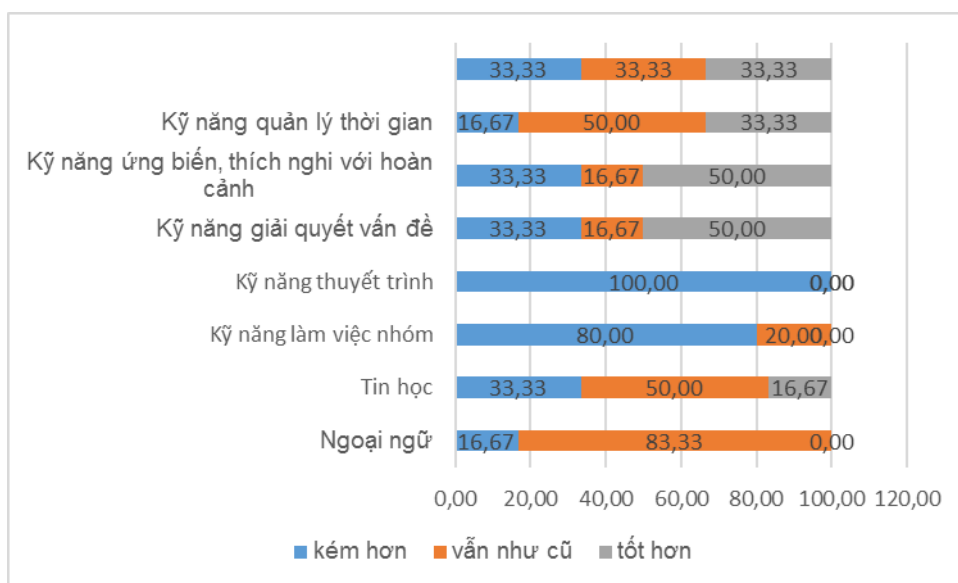
**Hình 4.1.** Tác động của học trực tuyến đến chất lượng học tập của học sinh, sinh viên



**Nguồn:** Kết quả điều tra khảo sát của nhóm nghiên cứu (2021)

Ngoài ra, các tiết học trực tuyến được đánh giá diễn ra liên tục và theo trình tự hệ thống nhất định (40% học sinh, sinh viên tham gia trả lời). Không chỉ thế, học trực tuyến giúp học sinh, sinh viên tích cực chuẩn bị bài ở nhà (80% cho rằng tốt và rất tốt). Đây cũng là một tín hiệu hết sức đáng mừng đối với Giáo dục Hà Nội nói riêng và ngành Giáo dục Việt Nam nói chung. Tuy nhiên, 40% học sinh, sinh viên tham gia khảo sát cho rằng việc học trực tuyến còn nhàm chán, điều này có tác động lớn đối với chất lượng và hiệu quả của việc học online này. Sự tương tác giữa học sinh, sinh viên và giáo viên cũng còn rất hạn chế (được đánh giá bởi 80% học sinh, sinh viên tham gia khảo sát). Đặc biệt, việc học trực tuyến làm hạn chế rất lớn tới việc học các môn thực hành.

**Hình 4.2.** Tác động của học trực tuyến đến các kỹ năng mềm của học sinh, sinh viên



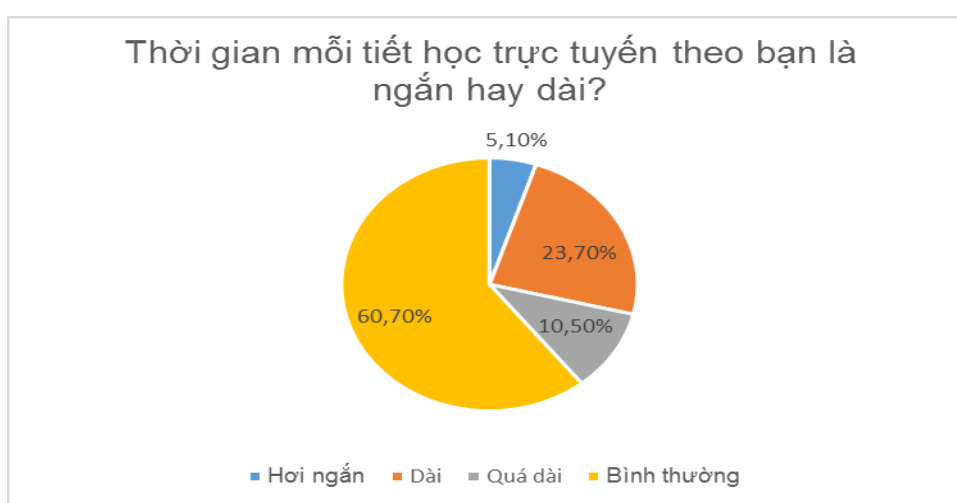
**Nguồn:** Kết quả điều tra khảo sát của nhóm nghiên cứu (2021)

Từ hình 4.2, có thể thấy, chính nhờ việc học trực tuyến, một số kỹ năng của các em học sinh, sinh viên có sự cải thiện đáng kể: kỹ năng xử lý vấn đề (50%), kỹ năng ứng biến và thích nghi với hoàn cảnh (33,33%) cũng như khả năng quản lý thời gian (50%). Bên cạnh đó, một số kỹ năng yêu cầu cần sự thực hành thực tế cao như kỹ năng thuyết trình (100% học sinh, sinh viên cho rằng kỹ năng này kém hơn so với học tập truyền thống), ngoại ngữ (83,33% học sinh, sinh viên cho rằng kỹ năng này không được cải thiện trong quá trình học tập trực tuyến) bị ảnh hưởng theo hướng tiêu cực một cách rõ ràng.

#### 4.2. Tác động của học tập trực tuyến đối với học sinh, sinh viên tại Hà Nội về thời gian học tập

Học trực tuyến làm thay đổi lớn đối với thời gian học tập của học sinh, sinh viên. Theo khảo sát, có tới 34,2% đối tượng tham gia khảo sát cho rằng thời gian cho mỗi tiết học trực tuyến dài (23,7%) hoặc quá dài (10,5%).

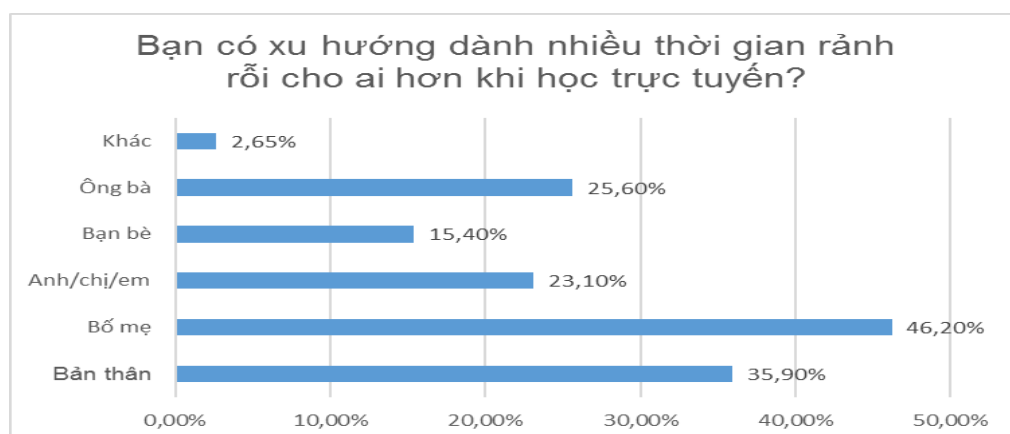
**Hình 4.3.** Nhận xét về thời lượng mỗi tiết học trực tuyến



**Nguồn:** Kết quả điều tra của nhóm nghiên cứu (2021)

Tuy nhiên, có tới 57,9% học sinh, sinh viên cho rằng thời gian dành cho học trực tuyến khác so với khi học tập trung, 28,9% cho rằng thời gian này khác rất nhiều. Điều này có thể lý giải được là khi học tập trực tuyến, học sinh, sinh viên được học ở nhà nên không mất thời gian chuẩn bị và đi lại như khi học tập trung tại trường học. Chính bởi vậy, thời gian mà học sinh, sinh viên dành cho các đối tượng khác và thời gian dành cho các hoạt động khác cũng như thói quen cũng có sự thay đổi theo. 46,2% học sinh, sinh viên cho rằng họ có quan tâm nhiều hơn đối với bố mẹ, 35,9% dành cho bản thân. Đây là một xu hướng tích cực góp phần gia tăng tình cảm gia đình nhiều hơn. Tuy nhiên, một số mối quan hệ khác cũng bị ảnh hưởng như sự tương tác với thầy cô, bạn bè. Điều này, xét về lâu dài có thể ảnh hưởng rất lớn đến các mối quan hệ xã hội của học sinh, sinh viên.

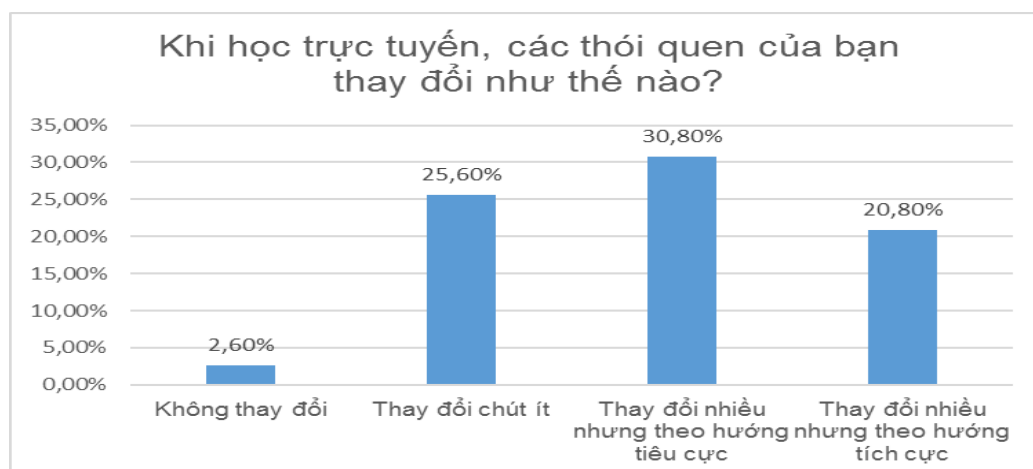
**Hình 4.4.** Tác động của học trực tuyến đối với thời gian dành cho các mối quan hệ của học sinh, sinh viên



**Nguồn:** Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu (2021)

Thời gian học tập thay đổi cũng khiến cho thời gian dành cho các hoạt động khác và các thói quen cũng thay đổi theo. Tuy nhiên, chỉ có 20,8% học sinh, sinh viên cho rằng thói quen của mình thay đổi theo chiều hướng tích cực, trong khi có 30,8% thay đổi theo hướng tiêu cực. Đây là một thực trạng đáng buồn và để thay đổi thực trạng này đòi hỏi phải có sự tham gia đồng bộ từ các nhà trường, phụ huynh, và cả chính bản thân học sinh, sinh viên.

**Hình 4.5.** Tác động của học tập trực tuyến đến thói quen của học sinh, sinh viên



**Nguồn:** Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu (2021)

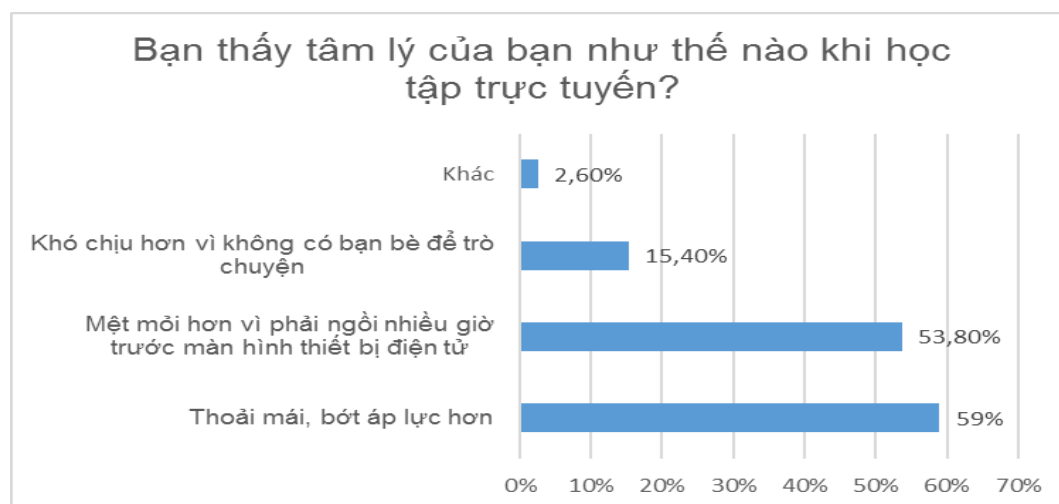
### **4.3. Tác động của học tập trực tuyến đối với học sinh THPT và sinh viên tại Hà Nội về sức khỏe, lối sống và tâm sinh lý**

Sức khỏe, lối sống và tâm sinh lý là các yếu tố tuy không chịu tác động trực tiếp và trong thời gian ngắn, tuy nhiên, đây là hai yếu tố rất quan trọng nên được xem xét trong quá trình nghiên cứu về tác động của việc học trực tuyến đối với học sinh, sinh viên trong bối cảnh Covid-19. Có tới 53,8% đối tượng tham gia khảo sát cho biết có tham gia môn học giáo dục thể chất khi học tập trực tuyến. Tuy nhiên, có tới 82,1% học sinh, sinh viên cho rằng hoạt động này không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng không nhiều tới việc cải thiện sức khỏe, và cũng chỉ có 17,9% đối tượng tham gia khảo sát cho rằng mình chăm tập thể dục hơn, còn lại 83,3% không tập thể dục và lười tập thể dục hơn. Ngoài ra, có tới 53,8% học sinh, sinh viên hay cảm thấy mệt mỏi hơn vì phải ngồi một

chỗ và nhìn màn hình các thiết bị điện tử trong nhiều giờ liền. Hoạt động thể chất hầu hết chỉ được thực hiện khi học môn giáo dục thể chất và sinh viên chưa có sự chủ động, tập để nâng cao sức khỏe, nên không có hiệu quả cao và thậm chí mệt mỏi hơn khi tiếp xúc nhiều với máy tính.

Tuy nhiên, có một điểm tích cực ảnh hưởng tới lối sống, tâm lý của học sinh, sinh viên khi tham gia học tập trực tuyến là nhiều học sinh, sinh viên cho rằng mình gần gũi hơn với các thành viên trong gia đình (69,2%), ăn uống đầy đủ, đúng bữa, bớt ăn đồ ăn đường phố hơn (51,3%).

**Hình 4.6.** Xu hướng tâm lý của học sinh, sinh viên khi học tập trực tuyến

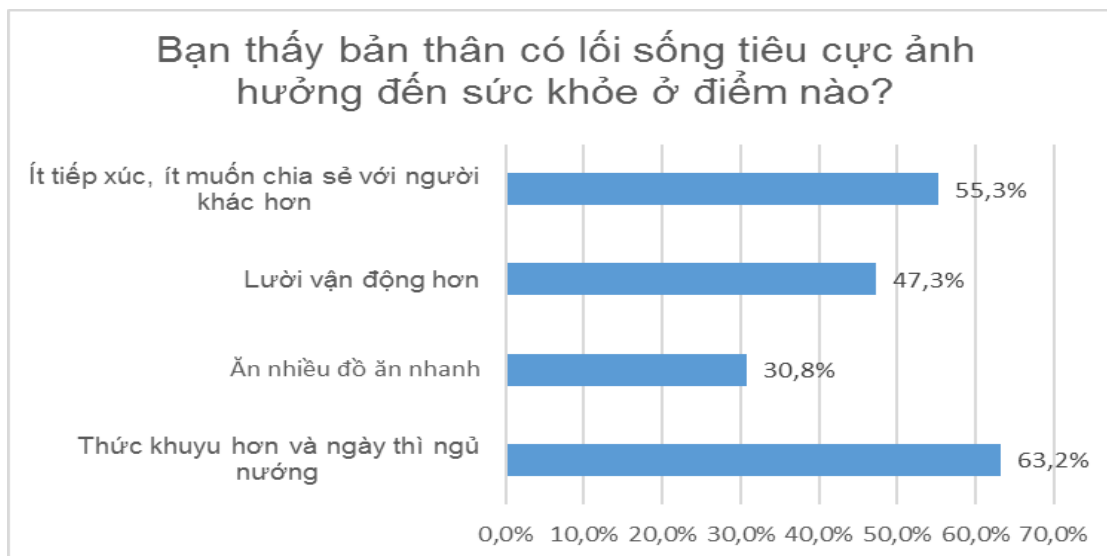


**Nguồn:** Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu (2021)

Kết quả khảo sát cũng ghi nhận 59% học sinh, sinh viên cảm thấy thoải mái, bớt áp lực hơn. Đây là một con số khá cao thể hiện mặt tích cực của việc học trực tuyến đến tâm lý của học sinh, sinh viên. Các nguyên nhân đem lại kết quả này có thể là do các em không phải đối mặt trực tiếp với giáo viên, giảng viên giúp tâm lý bớt căng thẳng hơn, có nhiều thời gian nghỉ ngơi hơn vì không phải tham gia các hoạt động ngoại khóa, mất thời gian di chuyển đến trường và giữa các ca học. Hơn thế nữa, khi tham gia học tập trực tuyến, khối lượng kiến thức mà các bạn cần tiếp thu cũng ít hơn tương đối so với khi tham gia học tập tập trung ở trên trường. Song, hệ quả của việc học tập trực tuyến mà chúng ta có thể nhận thấy rõ là sự tác động tiêu cực của nó đến sức khỏe khi học sinh, sinh viên có xu hướng thức khuya, ngủ nướng (63,2%), lười vận động hơn (47,3%) sự tác động tiêu cực đến tâm sinh lý khi ít được tiếp xúc, giao tiếp dẫn tới ít muốn chia sẻ cảm xúc với người khác hơn (55,3%).



**Hình 4.7.** Lối sống tiêu cực của học sinh, sinh viên khi học tập trực tuyến

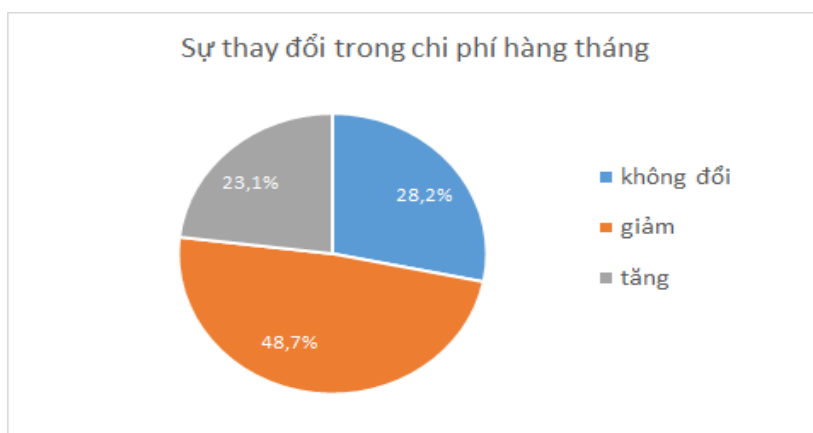


**Nguồn:** Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu (2021)

#### **4.4. Tác động của học tập trực tuyến đối với học sinh, sinh viên tại Hà Nội về chi phí học tập**

Việc chuyển từ học tập trung sang học trực tuyến cũng gây nên những thay đổi đáng kể trong chi phí của học sinh, sinh viên trên địa bàn Hà Nội dành cho việc học tập cũng như các hoạt động phát sinh theo đó. Theo kết quả của cuộc điều tra khảo sát, phần lớn đối tượng có chi phí hàng tháng là giảm bớt so với trước đó (48,7%), một phần nhỏ là tăng (23,1%) và còn lại là không thay đổi (28,2%).

**Hình 4.8.** Tác động của học tập trực tuyến đối với chi tiêu hàng tháng của học sinh, sinh viên



**Nguồn:** Kết quả khảo sát của nhóm nghiên cứu (2021)

Qua kết quả này, có thể nhận thấy hình thức học trực tuyến sẽ tiết kiệm chi phí hơn so với việc học tập trung đối với phần lớn học sinh, sinh viên trên địa bàn Hà Nội. Lý do có thể là tiết kiệm trong chi phí đi lại, chi phí ăn ở, đi chơi, tụ tập của các học sinh, sinh viên... Hơn nữa, trong quá trình học trực tuyến thì học sinh, sinh viên trên địa bàn Hà Nội cũng có những thay đổi trong xu hướng chi tiêu. Theo kết quả phân tích trong những phần trước, có thể thấy rằng hình thức học trực tuyến mang lại cho học sinh, sinh viên nhiều quỹ thời gian cho bản thân mình hơn để dành cho các hoạt động ăn uống, mua sắm cá nhân và giải trí. Bên cạnh đó, một lượng đáng kể học sinh,

sinh viên vẫn dành khoản chi phí cho việc học tập, tiếp thu kiến thức qua việc mua sách, mua khóa học online...

## 5. Kết luận

Như vậy, dịch Covid-19 đã tạo ra một cú hích bất ngờ tới việc học trực tuyến, đặc biệt là việc số hóa ngành giáo dục và các chương trình học tập chính khóa. Với sự chung tay của toàn xã hội, các bộ ban ngành và cơ sở giáo dục có thể nhân cơ hội này để cùng nhìn lại, tận dụng những thành quả bước đầu từ nỗ lực thích ứng nhanh với hoàn cảnh và xây dựng lộ trình hành động nhằm cải thiện những hạn chế đã được ghi nhận. Phụ huynh và học sinh cũng đã có cơ hội trải nghiệm, làm quen và đánh giá được ưu, nhược điểm của hình thức học trực tuyến. Học tập trực tuyến có tác động nhất định tới học sinh – sinh viên trên khía cạnh chất lượng và hiệu quả học tập, xu hướng phân bổ thời gian, sức khỏe, lối sống, tâm lý và vấn đề tài chính của học sinh – sinh viên.

Với việc Việt Nam liên tiếp phát hiện thêm các ca lây nhiễm trong cộng đồng, các biện pháp hạn chế đang được thắt chặt, và học sinh dần phải quay trở lại với hình thức học tập trực tuyến. Câu hỏi đặt ra là làm thế nào để giáo dục trực tuyến Việt Nam, có thể tiếp tục đã ứng dụng tiến bộ công nghệ và kỹ thuật số trong việc học tập và giảng dạy, nhằm cho những nỗ lực được tích lũy thời gian qua và khối lượng nội dung bài học đã được xây dựng không trở nên lãng phí, tiếp tục tiến lên một bậc mới trong hình thức đào tạo: hình thức dạy và học trực tuyến để khắc phục điểm yếu và phát huy những điểm mạnh của hình thức giáo dục này?

Để trả lời câu hỏi nói trên, nhóm nghiên cứu đề xuất các khuyến nghị đối với học sinh, sinh viên Hà Nội nói riêng và trên cả nước nói chung như sau:

- (1) Chuẩn bị bài kỹ trước mỗi bài học: nếu học sinh, sinh viên có chuẩn bị bài tốt trước khi học, học sinh, sinh viên đó vẫn có thể nắm được nội dung cốt lõi mà giáo viên muốn truyền tải cho dù việc học online có thể bị gián đoạn do sự cố đường truyền.
- (2) Tự giác, chủ động trong học tập: Không ai có thể theo dõi học sinh, sinh viên trong toàn bộ giờ học, chính bởi vậy, cần phải có ý thức tự giác, chủ động trong nghe giảng. Chủ động hỏi bất kỳ câu hỏi nào còn vướng mắc cho giáo viên khi đã tìm kiếm qua Internet, các phương tiện khác, ... nhưng vẫn chưa có câu trả lời thỏa đáng.
- (3) Giữ trách nhiệm, động lực với bản thân: Để giữ trách nhiệm, động lực với bản thân, chúng ta cần phải tạo cho mình một thời gian biểu hợp lý và cam kết thực hiện nó. Duy trì việc thực hiện bằng cách đưa ra kỉ luật cho bản thân.
- (4) Tự học và trau dồi các kĩ năng cần thiết: Tự học không những giúp bản thân chúng ta thêm tự chủ về những kiến thức có được mà còn giúp chúng ta rèn luyện khả năng tìm kiếm và chất lọc thông tin, nâng cao tính chủ động thay vì ỷ lại những kiến thức mà thầy cô giảng.
- (5) Chuẩn bị, kiểm tra các thiết bị công nghệ đầy đủ trước buổi học đồng thời nâng cao kiến thức về xử lý các tình huống bất ngờ. Đây là một trong những năng lực bắt buộc phải có của một công dân thời đại mới mà thông qua học trực tuyến, học sinh, sinh viên có thể trau dồi, rèn luyện thêm.
- (6) Tăng cường trao đổi, chia sẻ: Diễn đàn thảo luận khóa học là một nơi tuyệt vời để đặt câu hỏi về bài tập, thảo luận về chủ đề, chia sẻ tài nguyên và kết bạn.

Bên cạnh đó, nhóm tác giả cũng mạnh dạn đề xuất một vài kiến nghị đối với các Sở và Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường, giáo viên và phụ huynh như sau:

Trước hết, các Sở GD&ĐT cần có hướng dẫn cụ thể về tổ chức học trực tuyến để các nhà trường triển khai, hướng dẫn, tập huấn cho giáo viên kỹ thuật thực hiện, xây dựng kế hoạch chi tiết theo từng bộ môn, khối lớp. Các nhà trường cần tăng cường cơ sở vật chất, tận dụng tối đa các phương tiện để hỗ trợ cho giáo viên khi dạy học trực tuyến. Nhà trường, các thầy cô giáo cần phối hợp tốt với phụ huynh học sinh để trao đổi kế hoạch, thống nhất cách làm, tăng cường sự phối hợp của phụ huynh khi các em học sinh học tập tại nhà. Căn cứ vào đặc thù vùng miền và các điều kiện hiện có, các thầy cô giáo cần chủ động, linh hoạt lựa chọn hình thức tổ chức dạy học sao cho phù hợp. Có thể lựa chọn một trong các hình thức như dạy thông qua trực tuyến, qua online, qua nhóm zalo, messenger, facebook, email... Ở những nơi không có điều kiện về mạng, kỹ thuật thì cần tìm giải pháp để giao bài, giao nhiệm vụ cho học sinh như soạn bài ôn tập, in và thông báo phụ huynh đến nhận.

Trong quá trình dạy, giáo viên tăng cường tương tác với học sinh qua các kênh để nắm bắt ý thức học tập, chất lượng học tập bài học và những khó khăn của học sinh qua bài giảng. Thường xuyên nhắc nhở học sinh, gửi lịch phát bài giảng trực tuyến của các đài truyền hình trung ương và địa phương để học sinh tham gia học tập, sau đó, có câu hỏi, bài tập để đánh giá kết quả học tập qua truyền hình của học sinh. Bên cạnh đó, giáo viên cũng cần ứng dụng nhiều hơn nữa các công nghệ hiện đại vào bài giảng để thu hút học sinh, sinh viên, tăng cường các hoạt động trao đổi, tương tác trong giờ học để kịp thời đề ra các giải pháp phù hợp với học sinh, sinh viên.

Để việc học trực tuyến được diễn ra hiệu quả, cần có sự phối hợp nhịp nhàng giữa gia đình và nhà trường. Phụ huynh chính là cầu nối giữa học sinh, sinh viên và nhà trường. Đối với hình thức học trực tuyến, phụ huynh cần quan tâm con cái sát sao hơn nữa, nâng cao tính tự lập của con, đồng thời cần trang bị các kiến thức cần thiết về việc sử dụng các thiết bị công nghệ, đặc biệt là đối phụ huynh của các em học sinh còn nhỏ tuổi để giúp việc học của con được hiệu quả nhất.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Meltem Eryilmaz, M. (2015), “The Effectiveness of Blended Learning Environments”.
- B&Company Vietnam. (2020), “BEAN Survey: Tác động của dịch COVID-19 lên giáo dục trực tuyến tại Việt Nam”, <https://www.brandsvietnam.com/congdong/topic/24625-BEAN-Survey-Tac-dong-cua-dai-dich-COVID19-len-giao-duc-truc-tuyen-tai-Viet-Nam>, truy cập ngày 01/04/2021.
- Báo Europa. (2020), “Education during COVID-19; moving towards e-learning”, <https://data.europa.eu/en/impact-studies/covid-19/education-during-covid-19-moving-towards-e-learning>, truy cập ngày 05/04/2021.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2017), *Thông tư Ban hành Quy chế Đào tạo từ xa Trình độ Đại học số: 10/2017/TT-BGDĐT*.
- Allen, E. & Seaman, J. (2012), *Changing Course: Ten Years of Tracking Online Education in the United States*, Pearson, US.
- Liguori, E. & Winkler, C. (2020), “From Offline to Online: Challenges and Opportunities for Entrepreneurship Education Following the COVID-19 Pandemic”, *Entrepreneurship Education and Pedagogy*, Vol. 3 No. 4.
- GMD Research. (2020), “Global E-learning Market 2020-2026 by Offering, Learning Mode, Technology, Material Source, Application, End User, and Region: Trend Forecast and Growth Opportunity”.
- David, H.S. et al. (2020), “The continuing epidemic threat of novel coronaviruses to global health - the latest novel coronavirus outbreak in Wuhan, China”.
- Juan, D. (2020), “Online Learning and Teaching Experiences During the COVID-19 Pandemic: A Case Study of Bangladeshi Students Receiving China’s Higher Education”, *English Linguistics*, Vol. 9 No. 2.
- Ken Research. (2019), “Vietnam E-Learning Market Outlook to 2023 – Driven by Rising Adoption of Smartclasses, E-books in Schools and MOOCs and Smart Authoring Tools in Corporate Training and Test Preparation Segment”.
- Lê, N.D. (2020), “Học sinh nghỉ học do dịch Covid-19: Thử thách của các nhà quản lý giáo dục”, *Báo Thanh niên*, <https://thanhnien.vn/giao-duc/hoc-sinh-nghi-hoc-do-dich-covid-19-thu-thach-cua-cac-nha-quan-ly-giao-duc-1184403.html>, truy cập ngày 25/03/2021.
- Alawamleh, Al-Twait, M.L.M. & Al-Saht, G.R. (2020), “The effect of online learning on communication between instructors and students during Covid-19 pandemic”, *Asian Education and Development Studies*, Vol. 1 No. 1 – Vol. 10 No. 2.
- Poquet, O., Joksimovic, Dawson, S.D., Kovanovic, V., Gasevic, D. & Siemens, G. (2015), “Preparing for the digital university: a review of the history and current state of distance, blended, and online learning”, *Athabasca University*, pp. 55 – 92.
- Guest, R., Rohde, N., Selvanathan, S. & Soesanto, T. (2018), “Student satisfaction and online teaching, Tạp chí Assessment & Evaluation in Higher Education”, Vol. 7 No. 43.

UNESCO. (2020), “Distance learning solutions”, Available at: <https://en.unesco.org/covid19/educationresponse/solutions> (Accessed Apr 8, 2021).

UNESCO. (2020), “National education responses to COVID-19: summary report of UNESCO's online survey”.